

Số: /NQ-HĐND

Phan Rang - Tháp Chàm, ngày tháng 12 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về kế hoạch đầu tư phát triển năm 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM**  
**KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ 20**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư công;*

*Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 60/2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;*

*Căn cứ Nghị quyết số 103/NQ-HĐND ngày 31/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 30/6/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 các Chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 12/5/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc bổ sung, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 các Chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Nghị quyết số 139/NQ-HĐND ngày 17/12/2020 của Hội đồng nhân dân thành phố về phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố Phan Rang - Tháp Chàm 5 năm 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 15/9/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 94/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố về Điều chỉnh, bổ sung danh mục và mức vốn vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 102/NQ-HĐND ngày 24/02/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 123/NQ-HĐND ngày 30/6/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 130/NQ-HĐND ngày 31/8/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 168/NQ-HĐND ngày 15/12/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 183/NQ-HĐND ngày 16/3/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 188/NQ-HĐND ngày 17/5/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 192/NQ-HĐND ngày 30/6/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 231/NQ-HĐND ngày 19/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 251/NQ-HĐND ngày 07/5/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố về Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 265/NQ-HĐND ngày 18/7/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố về Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 286/NQ-HĐND ngày 20/11/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố về Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận về kế hoạch đầu tư phát triển năm 2025;*

*Căn cứ Thông báo kết luận số 2510-TB/TU ngày 05/12/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về các nội dung trình kỳ họp cuối năm 2024, Hội đồng nhân dân thành phố khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026;*

*Xét Tờ trình số 402/TTr-UBND ngày 06/12/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về việc đề nghị thông qua kế hoạch đầu tư phát triển năm 2025; Báo cáo thẩm tra số 68/BC-BKTXH-HĐND ngày 11/12/2024 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

## **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2025, cụ thể như sau:

**1. Tổng vốn đầu tư phát triển năm 2025: 175.104 triệu đồng.**

1.1. Nguồn vốn ngân sách Trung ương (Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới): 550 triệu đồng.

1.2. Nguồn ngân sách địa phương: 174.554 triệu đồng.

a. Nguồn vốn tỉnh hỗ trợ thực hiện đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông: 14.102 triệu đồng.

b. Nguồn vốn tỉnh trợ đổi ứng Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 300 triệu đồng.

c. Nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương phân cấp năm 2025: 14.432 triệu đồng.

d. Nguồn vốn thu sử dụng đất thành phố năm 2025: 80.000 triệu đồng.

đ. Nguồn vốn tăng thu sử dụng đất thành phố năm 2025: 50.000 triệu đồng.

e. Nguồn thu sử dụng đất năm trước chuyển sang năm 2025: 12.500 triệu đồng.

g. Nguồn tăng thu giá dịch vụ thoát nước năm 2024: 700 triệu đồng.

h. Nguồn thu giá dịch vụ thoát nước năm 2025: 2.520 triệu đồng.

**2. Phương án phân bổ vốn:**

2.1. Nguồn vốn ngân sách Trung ương (Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới): 550 triệu đồng. Bố trí khởi công mới cho dự án Kiên cố hóa kênh mương nội đồng xã Thành Hải

*(Kèm theo phụ lục 1)*

2.2. Nguồn ngân sách địa phương: 174.554 triệu đồng. Phân bổ như sau:

a. Nguồn vốn tỉnh hỗ trợ thực hiện đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông: 14.102 triệu đồng/05 công trình. Trong đó:

- Bố trí thanh toán 04 công trình chuyển tiếp: 7.799 triệu đồng.

- Bổ trí khởi công mới: 6.303 triệu đồng/01 công trình.

b. Nguồn vốn tỉnh trợ đối ứng Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 300 triệu đồng/01 công trình.

c. Nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương phân cấp năm 2025: 14.432 triệu đồng/11 công trình, trong đó:

- Bổ trí thanh toán hoàn thành 08 công trình: 9.170 triệu đồng.

- Bổ trí thanh toán chuyển tiếp 03 công trình: 5.262 triệu đồng.

d. Nguồn vốn thu sử dụng đất thành phố năm 2025: 80.000 triệu đồng, bổ trí cho các nội dung, trong đó:

- Bổ trí thanh toán chuyển tiếp 09 công trình: 48.370 triệu đồng.

- Bổ trí chuẩn bị đầu tư 500 triệu đồng.

- Trích 10% tổng số thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất để thực hiện việc đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai theo Chỉ thị số 1474/CT-TTg ngày 24/8/2011 và Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ: 8.000 triệu đồng.

- Bổ trí đối ứng Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 700 triệu đồng/01 công trình.

- Bổ trí khởi công mới: 22.430 triệu đồng/04 công trình.

đ. Nguồn vốn tăng thu sử dụng đất thành phố năm 2025: 50.000 triệu đồng, bổ trí cho các nội dung, trong đó:

- Bổ trí thanh toán chuyển tiếp 11 công trình: 36.120 triệu đồng.

- Trích 10% tổng số thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất để thực hiện việc đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai theo Chỉ thị số 1474/CT-TTg ngày 24/8/2011 và Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ: 5.000 triệu đồng.

- Bổ trí khởi công mới: 8.880 triệu đồng/03 công trình

e. Nguồn thu sử dụng đất năm trước chuyển sang năm 2025: 12.500 triệu đồng/15 công trình, trong đó:

- Bổ trí thanh toán chuyển tiếp 12 công trình: 9.271 triệu đồng.

- Bổ trí khởi công mới: 3.229 triệu đồng/03 công trình.

g. Nguồn tăng thu giá dịch vụ thoát nước năm 2024: 700 triệu đồng bổ trí thanh toán 01 công trình chuyển tiếp.

h. Nguồn thu giá dịch vụ thoát nước năm 2025: 2.520 triệu đồng bổ trí thanh toán 01 công trình chuyển tiếp.

*(Kèm theo phụ lục 2)*

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện Nghị quyết đảm bảo chặt chẽ, chất lượng, hiệu quả theo quy định của pháp luật; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố có nhiệm vụ giám sát bảo đảm thực hiện Nghị quyết đạt chất lượng, hiệu quả cao nhất.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ 20 thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2024./.

### **Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các Sở: Sở Kế hoạch-ĐT, Tài chính, Xây dựng;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- BTT. UBMTTQVN thành phố;
- 02 Ban HĐND thành phố;
- Tổ đại biểu HĐND thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố khoá XII;
- Các Tổ chức Chính trị - xã hội thành phố;
- Các phòng, ban, đơn vị thành phố;
- TT.HĐND, UBND các phường, xã;
- Trang thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Châu Thị Thanh Hà**

